

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy trình giải quyết liên thông các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 404/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 26/01/2018 và Sở Nội vụ tại Tờ trình số 436/TTr-SNV ngày 28/02/2018,

QUYẾT ĐỊNH

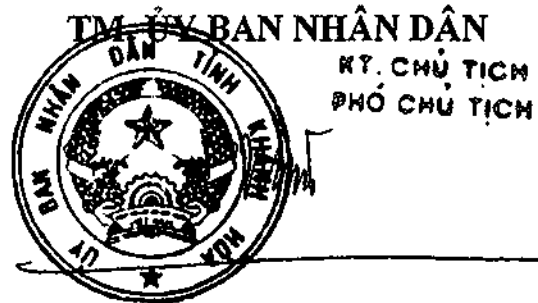
Điều 1. Phê duyệt Quy trình giải quyết liên thông các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nội vụ, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Cục thuế tỉnh; Ban PC HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh (02b);
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Khánh Hòa;
- Cổng thông tin CCHC tỉnh;
- Lưu: VT, DL.



Đào Công Thiên

QUY TRÌNH

Giải quyết liên thông các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai
(*Phê duyệt kèm theo Quyết định số 710/QĐ-UBND ngày 16/3/2018*
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

I. CÁC QUY TRÌNH ÁP DỤNG ĐỐI VỚI TỔ CHỨC KINH TẾ TRONG NƯỚC

1. Tách thửa đất, kết hợp với đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường, gồm:

- Đơn đề nghị tách thửa đất theo mẫu số 11/ĐK;
- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu số 09/ĐK;
- Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp;
- Hợp đồng, văn bản về việc chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất;
- Văn bản của người sử dụng đất đồng ý cho chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất được chuyển nhượng, tặng cho tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển nhượng, tặng cho tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất.

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 12 ngày, trình tự như sau:

Thực hiện đo đạc tách thửa đất, lập hợp đồng công chứng, chứng thực việc chuyển nhượng hoặc tặng cho trước khi nộp hồ sơ thực hiện thủ tục liên thông nêu trên.

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công xử lý hồ sơ	Trưởng phòng Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thụ lý hồ sơ	Nhân viên Văn phòng đăng ký đất đai	2,5 ngày
4	Ký phiếu chuyển thông tin thuế	Lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
5	Xác định nghĩa vụ tài chính, phát hành	Cục thuế tỉnh	3,0 ngày

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
	thông báo thuế		
6	In giấy chứng nhận, lập tờ trình trình Sở Tài nguyên và Môi trường	Nhân viên Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
7	Ký tờ trình trình Sở Tài nguyên và Môi trường ký giấy chứng nhận	Lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
8	Xem xét, ký Giấy chứng nhận	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	2,0 ngày
9	Cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính	Nhân viên Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
10	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

2. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, nhận tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, kết hợp với hợp thửa đất

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường, gồm:

- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu số 09/ĐK;

- Đơn đề nghị hợp thửa đất theo mẫu số 11/ĐK;

- Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp;

- Hợp đồng, văn bản về việc chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

- Văn bản của người sử dụng đất đồng ý cho chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất được chuyển nhượng, tặng cho tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển nhượng, tặng cho tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất.

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 15 ngày, trình tự như sau:

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công hồ sơ	Trưởng phòng Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thụ lý hồ sơ	Nhân viên Văn phòng đăng ký đất đai	5,0 ngày
4	Ký phiếu chuyển thông tin thuế	Lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
5	Xác định nghĩa vụ tài chính, phát hành thông báo thuế	Cục Thuế tỉnh	3,0 ngày
6	In giấy chứng nhận, lập tờ trình trình Sở Tài nguyên và Môi trường	Nhân viên Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
7	Ký tờ trình trình Sở Tài nguyên và Môi trường ký giấy chứng nhận	Lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
8	Xem xét, ký Giấy chứng nhận	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường	2,0 ngày
9	Cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính	Nhân viên Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
10	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

II. CÁC QUY TRÌNH ÁP DỤNG ĐỐI VỚI CÁ NHÂN, HỘ GIA ĐÌNH, CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ

1. Xoá thế chấp, kết hợp với đăng ký thế chấp

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, gồm:

- Đơn yêu cầu xóa đăng ký thế chấp theo mẫu số 03/XĐK, Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT (bản chính);

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp theo mẫu số 01/ĐKTC, Thông tư liên tịch số 09/2016/TT-BTP-BTNMT (bản chính);

- Hợp đồng thế chấp hoặc hợp đồng thế chấp có công chứng, chứng thực trong trường hợp pháp luật có quy định (bản chính);

- Giấy chứng nhận đối với trường hợp đăng ký thế chấp mà trong hồ sơ đăng ký có Giấy chứng nhận (bản chính).

Trường hợp thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai của cá nhân mua nhà ở hình thành trong tương lai trong dự án đầu tư xây dựng nhà ở: Hợp đồng mua bán nhà ở được ký giữa bên thế chấp với chủ đầu tư phù hợp với quy định của pháp luật về nhà ở (bản chính hoặc bản chụp đồng thời kèm xuất trình bản chính để đối chiếu).

Trường hợp bên thế chấp là bên nhận chuyển nhượng hợp đồng mua bán nhà ở thì phải nộp thêm văn bản chuyển nhượng hợp đồng mua bán nhà ở phù hợp với quy định của pháp luật về nhà ở.

Trường hợp thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai của cá nhân xây dựng trên thửa đất thuộc quyền sử dụng của mình: Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật phải xin phép xây dựng, trừ trường hợp hợp đồng thế chấp tài sản có công chứng, chứng thực (bản chính hoặc bản chụp đồng thời kèm xuất trình bản chính để đối chiếu);

- Văn bản đồng ý xóa đăng ký thế chấp của bên nhận thế chấp trong trường hợp đơn yêu cầu chỉ có chữ ký của bên thế chấp (bản chính hoặc bản chụp đồng thời xuất trình bản chính);

- Văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu xóa đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (bản chính hoặc bản chụp kèm xuất trình bản chính);

- Giấy tờ chứng minh trong các trường hợp sau:

+ Văn bản ủy quyền nếu người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (bản chính hoặc bản chụp đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu);

+ Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định (nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp): Hợp đồng tín dụng có điều khoản về việc cá nhân, hộ gia đình vay vốn sử dụng vào một trong các lĩnh vực phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; văn bản xác nhận (có chữ ký và con dấu) của tổ chức tín dụng về việc cá nhân, hộ gia đình vay vốn sử dụng vào một trong các lĩnh vực phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn (bản chính).

b) Thời hạn giải quyết: Trong ngày làm việc, nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ thì hoàn thành việc đăng ký ngay trong ngày làm việc tiếp theo.

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	Trong ngày làm việc
2	Thủ lý hồ sơ	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	
3	Ký xác nhận	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	
4	Cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	
5	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	

2. Đăng ký thế chấp, kết hợp với đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ nhân thân, địa chỉ); thay đổi thông tin về số hiệu thửa đất, diện tích thửa đất do dồn điền đổi thửa, đo đạc lại; thay đổi thông tin về tên đơn vị hành chính của thửa đất

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp theo mẫu số 01/ĐKTC, Thông tư liên tịch số 09/2016/TT-BTP-BTNMT (bản chính);

- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu số 09/ĐK (Trường hợp thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận);

- Đơn đề nghị cấp lại, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo mẫu số 10/ĐK (Trường hợp thay đổi thông tin về số hiệu thửa đất, diện tích thửa đất do dồn điền đổi thửa, đo đạc lại; thay đổi thông tin về tên đơn vị hành chính của thửa đất);

- Hợp đồng thế chấp hoặc hợp đồng thế chấp có công chứng, chứng thực trong trường hợp pháp luật có quy định (bản chính);

- Giấy chứng nhận (bản chính);

- Giấy tờ chứng minh trong các trường hợp sau:

+ Văn bản ủy quyền nếu người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (bản chính hoặc bản chụp đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu);

+ Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định (nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp): Hợp đồng tín dụng có điều khoản về việc cá nhân, hộ gia đình vay vốn sử dụng vào một trong các lĩnh vực phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; văn bản xác nhận (có chữ ký và con dấu) của tổ chức tín dụng về việc cá nhân, hộ gia đình vay vốn sử dụng vào một trong các lĩnh vực phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn (bản chính);

- Một trong các giấy tờ liên quan đến nội dung biến động:

+ Văn bản công nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật đối với trường hợp cá nhân hoặc người đại diện hộ gia đình thay đổi họ, tên, địa chỉ;

+ Bản sao sổ hộ khẩu đối với trường hợp thay đổi người đại diện là chủ hộ gia đình; văn bản thỏa thuận của hộ gia đình được UBND cấp xã xác nhận đối với trường hợp thay đổi người đại diện là thành viên khác trong hộ;

+ Bản sao giấy chứng minh nhân dân mới hoặc giấy chứng minh quân đội mới hoặc thẻ căn cước công dân mới hoặc sổ hộ khẩu, giấy tờ khác chứng minh thay đổi nhân thân đối với trường hợp thay đổi thông tin về nhân thân của người có tên trên Giấy chứng nhận;

+ Văn bản thỏa thuận của cộng đồng dân cư được UBND cấp xã xác nhận đối với trường hợp cộng đồng dân cư đổi tên.

Trường hợp thay đổi thông tin về số hiệu thửa đất, diện tích thửa đất do dồn điền đổi thửa, bổ sung thêm các loại giấy tờ sau:

+ Văn bản thỏa thuận về việc chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân;

+ Phương án chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của Ủy ban nhân dân cấp xã đã được Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh phê duyệt;

+ Biên bản giao nhận ruộng đất theo phương án “dồn điền đổi thửa” (nếu có).

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 03 ngày, trình tự như sau:

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công hồ sơ	Tổ trưởng Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thụ lý hồ sơ	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
4	Ký xác nhận trên giấy chứng nhận đã cấp	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
5	Cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
6	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

3. Đăng ký thay đổi nội dung thể chấp đã đăng ký, kết hợp với đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ nhân thân, địa chỉ)

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, gồm:

- Đơn yêu cầu đăng ký thay đổi, sửa chữa sai sót thể chấp theo mẫu số 02/ĐKTD-SCSS, Thông tư liên tịch số 09/2016/TT-BTP-BTNMT (bản chính);

- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu số 09/ĐK;

- Giấy chứng nhận đối với trường hợp đăng ký thể chấp mà trong hồ sơ đăng ký có Giấy chứng nhận (bản chính);

- Một trong các giấy tờ liên quan đến nội dung biến động:

+ Văn bản công nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật đối với trường hợp cá nhân hoặc người đại diện hộ gia đình thay đổi họ, tên, địa chỉ;

+ Bản sao sổ hộ khẩu đối với trường hợp thay đổi người đại diện là chủ hộ gia đình; văn bản thỏa thuận của hộ gia đình được UBND cấp xã xác nhận đối với trường hợp thay đổi người đại diện là thành viên khác trong hộ;

+ Bản sao giấy chứng minh nhân dân mới hoặc giấy chứng minh quân đội mới hoặc thẻ căn cước công dân mới hoặc sổ hộ khẩu, giấy tờ khác chứng minh thay đổi nhân thân đối với trường hợp thay đổi thông tin về nhân thân của người có tên trên Giấy chứng nhận;

+ Văn bản thỏa thuận của cộng đồng dân cư được UBND cấp xã xác nhận đối với trường hợp cộng đồng dân cư đổi tên;

- Giấy tờ chứng minh trong các trường hợp sau:

+ Văn bản ủy quyền nếu người yêu cầu đăng ký thế chấp là người được ủy quyền (bản chính hoặc bản chụp đồng thời xuất trình bản chính để đối chiếu);

+ Một trong các loại giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng không phải nộp lệ phí đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định (nếu có yêu cầu miễn lệ phí đăng ký thế chấp): Hợp đồng tín dụng có điều khoản về việc cá nhân, hộ gia đình vay vốn sử dụng vào một trong các lĩnh vực phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; văn bản xác nhận (có chữ ký và con dấu) của tổ chức tín dụng về việc cá nhân, hộ gia đình vay vốn sử dụng vào một trong các lĩnh vực phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn (bản chính).

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 03 ngày, trình tự như sau:

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công hồ sơ	Tổ trưởng Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thụ lý hồ sơ	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
4	Ký xác nhận trên Giấy chứng nhận đã cấp	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
5	Cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
6	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

4. Tách thửa đất, kết hợp với đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp tại Bộ phận một cửa cấp huyện, gồm:

- Đơn đề nghị tách thửa đất theo mẫu số 11/ĐK;
- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu số 09/ĐK;
- Hợp đồng, văn bản về việc chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất.

Trường hợp người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận chuyển nhượng, tặng cho quyền sở hữu nhà ở gắn liền với đất thì sử dụng mẫu số 01 theo phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ để lập hợp đồng mua bán nhà ở hoặc hợp đồng tặng cho nhà ở.

Trường hợp người thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là người duy nhất thì phải có đơn đề nghị được đăng ký thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của người thừa kế;

- Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp;

- Văn bản của người sử dụng đất đồng ý cho chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất được chuyển nhượng, tặng cho tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển nhượng, tặng cho tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất;

- Tờ khai thuế thu nhập cá nhân (trừ trường hợp nhận thừa kế);

- Văn bản xác nhận trực tiếp sản xuất nông nghiệp có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp đối với trường hợp nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho quyền sử dụng đất trồng lúa;

- Đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận thừa kế, nhận chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở gắn liền với đất ở hoặc quyền sử dụng đất ở được phân lô bán nền trong dự án phát triển nhà ở thì phải nộp bản sao chứng thực (hoặc nộp bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu) một trong hai loại giấy tờ sau:

+ Hộ chiếu Việt Nam còn giá trị và có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu;

+ Hộ chiếu nước ngoài còn giá trị có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu và kèm theo giấy tờ chứng minh còn quốc tịch Việt Nam hoặc giấy tờ xác nhận là người gốc Việt Nam do Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan quản lý về người Việt Nam ở nước ngoài cấp hoặc giấy tờ khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 13 ngày, trình tự như sau:

Thực hiện đo đạc tách thửa đất, lập hợp đồng công chứng, chứng thực việc chuyển nhượng hoặc tặng cho hoặc nhận thừa kế trước khi nộp hồ sơ thực hiện thủ tục liên thông nêu trên.

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công hồ sơ	Tổ trưởng Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thụ lý hồ sơ	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	3,0 ngày
4	Ký phiếu chuyển thông tin thuế	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
5	Xác định nghĩa vụ tài chính, phát hành thông báo thuế	Chi cục thuế	3,0 ngày
6	In Giấy chứng nhận, lập tờ trình trình UBND cấp huyện	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
7	Ký tờ trình trình UBND cấp huyện	Lãnh đạo Chi nhánh Văn	0,5 ngày

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
		phòng đăng ký đất đai	
8	Ký Giấy chứng nhận	UBND cấp huyện	3,0 ngày
9	Cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
10	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

5. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho, nhận thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, kết hợp với hợp thửa đất

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp tại Bộ phận một cửa cấp huyện, gồm:

- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu số 09/ĐK;
- Đơn đề nghị hợp thửa theo mẫu số 11/ĐK;
- Hợp đồng, văn bản về việc chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Trường hợp người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận chuyển nhượng, tặng cho quyền sở hữu nhà ở gắn liền với đất thì sử dụng mẫu số 01 theo phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ để lập hợp đồng mua bán nhà ở hoặc hợp đồng tặng cho nhà ở.

Trường hợp người thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là người duy nhất thì phải có đơn đề nghị được đăng ký thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của người thừa kế;

- Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp;
- Văn bản của người sử dụng đất đồng ý cho chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất được chuyển nhượng, tặng cho tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển nhượng, tặng cho tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất;
- Tờ khai thuế thu nhập cá nhân;
- Văn bản xác nhận trực tiếp sản xuất nông nghiệp có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp đối với trường hợp nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho quyền sử dụng đất trồng lúa;

- Đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận thừa kế, nhận chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở gắn liền với đất ở hoặc quyền sử dụng đất ở được phân lô bán nền trong dự án phát triển nhà ở thì phải nộp bản sao chứng thực (hoặc nộp bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu) một trong hai loại giấy tờ sau:

+ Hộ chiếu Việt Nam còn giá trị và có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu;

+ Hộ chiếu nước ngoài còn giá trị có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu và kèm theo giấy tờ chứng minh còn quốc tịch Việt Nam hoặc giấy tờ xác nhận là người gốc Việt Nam do Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan quản lý về người Việt Nam ở nước ngoài cấp hoặc giấy tờ khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 16 ngày, trình tự như sau:

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công hồ sơ	Tổ Trưởng Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thụ lý hồ sơ	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	6,0 ngày
4	Ký phiếu chuyển thông tin thuế	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
5	Xác định nghĩa vụ tài chính, phát hành thông báo thuế	Chi cục thuế	3,0 ngày
6	In Giấy chứng nhận, lập tờ trình trình UBND cấp huyện	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
7	Ký tờ trình trình UBND cấp huyện	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
8	Ký Giấy chứng nhận	UBND cấp huyện	3,0 ngày
9	Cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
10	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

6. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp nhận thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, kết hợp với đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (trường hợp xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp)

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp tại Bộ phận một cửa cấp huyện, gồm:

- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu số 09/ĐK;
- Văn bản về việc thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

- Hợp đồng về việc chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất.

Trường hợp người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận chuyển nhượng, tặng cho quyền sở hữu nhà ở gắn liền với đất thì sử dụng mẫu số 01 theo phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ để lập hợp đồng mua bán nhà ở hoặc hợp đồng tặng cho nhà ở.

Trường hợp người thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là người duy nhất thì phải có đơn đề nghị được đăng ký thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của người thừa kế;

- Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp;

- Văn bản của người sử dụng đất đồng ý cho chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất được chuyển nhượng, tặng cho tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển nhượng, tặng cho bằng tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất;

- Tờ khai thuế thu nhập cá nhân;

- Văn bản xác nhận trực tiếp sản xuất nông nghiệp có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp đối với trường hợp nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho quyền sử dụng đất trồng lúa;

- Đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận chuyển thừa kế, nhận nhượng quyền sở hữu nhà ở gắn liền với đất ở hoặc quyền sử dụng đất ở được phân lô bán nền trong dự án phát triển nhà ở thì phải nộp bản sao chứng thực (hoặc nộp bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu) một trong hai loại giấy tờ sau:

+ Hộ chiếu Việt Nam còn giá trị và có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu;

+ Hộ chiếu nước ngoài còn giá trị có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu và kèm theo giấy tờ chứng minh còn quốc tịch Việt Nam hoặc giấy tờ xác nhận là người gốc Việt Nam do Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan quản lý về người Việt Nam ở nước ngoài cấp hoặc giấy tờ khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 12 ngày, trình tự như sau:

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công hồ sơ	Tổ trưởng Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thụ lý hồ sơ	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	4,0 ngày
4	Ký phiếu chuyển thông tin	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
5	Xác định nghĩa vụ tài chính, phát hành thông báo thuế	Chi cục thuế	3,0 ngày
6	Viết nội dung biến động vào Giấy chứng nhận	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
7	Ký xác nhận nội dung biến động trên Giấy chứng nhận	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
8	Cập nhật hồ sơ địa chính	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	2,0 ngày
9	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

7. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp nhận thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, kết hợp với đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Trường hợp có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận mới)

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp tại Bộ phận một cửa cấp huyện

- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu số 09/ĐK;

- Văn bản về việc thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

- Hợp đồng về việc chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất. Trường hợp người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận chuyển nhượng, tặng cho quyền sở hữu nhà ở gắn liền với đất thì sử dụng mẫu số 01 theo phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ để lập hợp đồng mua bán nhà ở hoặc Hợp đồng tặng cho nhà ở. Trường hợp người thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là người duy nhất thì phải có đơn đề nghị được đăng ký thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của người thừa kế;

- Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp;

- Văn bản của người sử dụng đất đồng ý cho chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất được chuyển nhượng, tặng cho tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển nhượng, tặng cho bằng tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất;

- Tờ khai thuế thu nhập cá nhân;

- Văn bản xác nhận trực tiếp sản xuất nông nghiệp có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp đối với trường hợp nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho quyền sử dụng đất trồng lúa;

- Đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận chuyển thừa kế, nhận nhượng quyền sở hữu nhà ở gắn liền với đất ở hoặc quyền sử dụng đất ở được phân lô bán nền trong dự án phát triển nhà ở thì phải nộp bản sao chứng thực (hoặc nộp bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu) một trong hai loại giấy tờ sau:

+ Hộ chiếu Việt Nam còn giá trị và có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu;

+ Hộ chiếu nước ngoài còn giá trị có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu và kèm theo giấy tờ chứng minh còn quốc tịch Việt Nam hoặc giấy tờ xác nhận là người gốc Việt Nam do Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan quản lý về người Việt Nam ở nước ngoài cấp hoặc giấy tờ khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 16 ngày, trình tự như sau:

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công hồ sơ	Tổ trưởng Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thụ lý hồ sơ	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	4,0 ngày
4	Ký chuyển thông tin sang cơ quan thuế	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
5	Xác định nghĩa vụ tài chính, phát hành thông báo thuế	Chi cục thuế	3,0 ngày
6	In Giấy chứng nhận, lập tờ trình	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	2,0 ngày
7	Ký tờ trình trình UBND cấp huyện	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
9	Ký Giấy chứng nhận	UBND cấp huyện	3,0 ngày
10	Cập nhật hồ sơ địa chính	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
11	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

8. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp nhận thừa kế quyền sử dụng đất, kết hợp với đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất (Trường hợp xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp)

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp tại Bộ phận một cửa cấp huyện, gồm:

- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu số 09/ĐK;
- Đơn đăng ký cấp Giấy chứng nhận theo mẫu số 04a/ĐK;
- Văn bản về việc thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Trường hợp người thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất là người duy nhất thì phải có đơn đề nghị được đăng ký thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của người thừa kế;
- Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp;
- Một trong các giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ (bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực hoặc bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu và xác nhận vào bản sao hoặc bản chính);
- Sơ đồ về tài sản gắn liền với đất (trừ trường hợp trong giấy tờ về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đã có sơ đồ tài sản phù hợp với hiện trạng);
- Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính; giấy tờ liên quan đến việc miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về tài sản gắn liền với đất (nếu có);
- Đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận thừa kế quyền sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở hoặc quyền sử dụng đất ở được phân lô bán nền trong dự án phát triển nhà ở thì phải nộp bản sao chứng thực (hoặc nộp bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu) một trong hai loại giấy tờ sau:
 - + Hộ chiếu Việt Nam còn giá trị và có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu;
 - + Hộ chiếu nước ngoài còn giá trị có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu và kèm theo giấy tờ chứng minh còn quốc tịch Việt Nam hoặc giấy tờ xác nhận là người gốc Việt Nam do Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan quản lý về người Việt Nam ở nước ngoài cấp hoặc giấy tờ khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 17 ngày, trình tự như sau:

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công hồ sơ	Tổ trưởng Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thụ lý hồ sơ, tham mưu ký phiếu chuyển hồ sơ đến UBND cấp xã để kiểm tra thông tin tài sản	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	2,5 ngày
4	Kiểm tra thông tin tài sản	Cán bộ địa chính cấp xã	2,0 ngày
5	Ký xác nhận thông tin tài sản	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
6	Lập phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
7	Ký phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
8	Ý kiến của cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng	Cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng	3,0 ngày
9	Lập phiếu chuyển thông tin thuế	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
10	Ký phiếu chuyển thông tin thuế	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
11	Xác định và ban hành thông báo thuế	Chi cục thuế	3,0 ngày
12	Viết nội dung thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
13	Ký xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
14	Cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
15	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

9. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp nhận thừa kế quyền sử dụng đất, kết hợp với đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất (Trường hợp có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận mới)

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp tại Bộ phận một cửa cấp huyện:

- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu số 09/ĐK;
- Đơn đăng ký cấp Giấy chứng nhận theo mẫu số 04a/ĐK;
- Văn bản về việc thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Trường hợp người thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất là người duy nhất thì phải có đơn đề nghị được đăng ký thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của người thừa kế;
- Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp;
- Một trong các giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ (bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực hoặc bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu và xác nhận vào bản sao hoặc bản chính);

- Sơ đồ về tài sản gắn liền với đất (trừ trường hợp trong giấy tờ về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đã có sơ đồ tài sản phù hợp với hiện trạng);

- Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính; giấy tờ liên quan đến việc miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về tài sản gắn liền với đất (nếu có);

- Đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận thừa kế quyền sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở hoặc quyền sử dụng đất ở được phân lô bán nền trong dự án phát triển nhà ở thì phải nộp bản sao chứng thực (hoặc nộp bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu) một trong hai loại giấy tờ sau:

+ Hộ chiếu Việt Nam còn giá trị và có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu;

+ Hộ chiếu nước ngoài còn giá trị có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu và kèm theo giấy tờ chứng minh còn quốc tịch Việt Nam hoặc giấy tờ xác nhận là người gốc Việt Nam do Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan quản lý về người Việt Nam ở nước ngoài cấp hoặc giấy tờ khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 20 ngày, trình tự như sau:

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công hồ sơ	Tổ trưởng Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thụ lý hồ sơ, tham mưu ký phiếu chuyển hồ sơ đến UBND cấp xã để kiểm tra thông tin tài sản	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	2,5 ngày
4	Kiểm tra hồ sơ	Cán bộ địa chính xã	2,0 ngày
5	Ký xác nhận thông tin tài sản	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày
6	Lập phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
7	Ký phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
8	Ý kiến của cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng	Cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng	3,0 ngày
9	Lập phiếu chuyển thông tin thuế	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
10	Ký phiếu chuyển thông tin thuế	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
11	Xác định và ban hành thông báo	Chi cục thuế	3,0 ngày

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
	thuế		
12	In Giấy chứng nhận, lập tờ trình	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
13	Ký tờ trình trình UBND cấp huyện	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
14	Ký Giấy chứng nhận	Lãnh đạo UBND cấp huyện	3,0 ngày
15	Cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
16	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

10. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng, kết hợp với đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (Trường hợp xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp)

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp tại Bộ phận một cửa cấp huyện, gồm:

- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu số 09/ĐK;
- Văn bản về việc chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng theo quy định;

- Hợp đồng về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất. Trường hợp người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở gắn liền với đất ở thì sử dụng mẫu số 01 theo phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ để lập hợp đồng mua bán nhà ở hoặc hợp đồng tặng cho nhà ở;

- Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp;

- Văn bản của người sử dụng đất đồng ý cho chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất được chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển nhượng bằng tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất;

- Tờ khai thuế thu nhập cá nhân;

- Đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở gắn liền với đất ở hoặc quyền sử dụng đất ở được phân lô bán nền trong dự án phát triển nhà ở thì phải nộp bản sao chứng thực (hoặc nộp bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu) một trong hai loại giấy tờ sau:

- + Hộ chiếu Việt Nam còn giá trị và có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu;

+ Hộ chiếu nước ngoài còn giá trị có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu và kèm theo giấy tờ chứng minh còn quốc tịch Việt Nam hoặc giấy tờ xác nhận là người gốc Việt Nam do Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan quản lý về người Việt Nam ở nước ngoài cấp hoặc giấy tờ khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 12 ngày, trình tự như sau:

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công hồ sơ	Tổ trưởng Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thụ lý hồ sơ	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	4,0 ngày
4	Ký phiếu chuyển thông tin thuế	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
5	Xác định và phát hành thông báo thuế	Chi cục thuế	3,0 ngày
6	Ký xác nhận trên Giấy chứng nhận	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
7	Cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	2,0 ngày
8	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

11. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng, kết hợp với đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (Trường hợp có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận mới)

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp tại Bộ phận một cửa cấp huyện:

- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu số 09/ĐK;
- Văn bản về việc chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng theo quy định;
- Hợp đồng về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất. Trường hợp người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở gắn liền với đất ở thì sử dụng mẫu số 01 theo phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ để lập hợp đồng mua bán nhà ở hoặc hợp đồng tặng cho nhà ở;

- Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp;

- Văn bản của người sử dụng đất đồng ý cho chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất được chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển nhượng bằng tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng thời là người sử dụng đất;

- Tờ khai thuế thu nhập cá nhân;

- Đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở gắn liền với đất ở hoặc quyền sử dụng đất ở được phân lô bán nền trong dự án phát triển nhà ở thì phải nộp bản sao chứng thực (hoặc nộp bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu) một trong hai loại giấy tờ sau:

+ Hộ chiếu Việt Nam còn giá trị và có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu;

+ Hộ chiếu nước ngoài còn giá trị có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu và kèm theo giấy tờ chứng minh còn quốc tịch Việt Nam hoặc giấy tờ xác nhận là người gốc Việt Nam do Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan quản lý về người Việt Nam ở nước ngoài cấp hoặc giấy tờ khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 15 ngày, trình tự như sau:

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công hồ sơ	Tổ trưởng Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thụ lý hồ sơ	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	4,0 ngày
4	Ký phiếu chuyển thông tin thuế	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
5	Xác định và phát hành thông báo thuế	Chi cục thuế	3,0 ngày
6	In Giấy chứng nhận, lập tờ trình	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,5 ngày
7	Ký tờ trình UBND cấp huyện ký Giấy chứng nhận	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
8	Ký Giấy chứng nhận	Lãnh đạo UBND cấp huyện	3,0 ngày
9	Cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
10	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

12. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp nhận thừa kế quyền sử dụng đất, kết hợp với xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu (Trường hợp xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp)

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp tại Bộ phận một cửa cấp huyện, gồm:

- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu số 09/ĐK;

- Văn bản về việc thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Trường hợp người thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là người duy nhất thì phải có đơn đề nghị được đăng ký thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của người thừa kế;

- Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp.

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 10 ngày, trình tự như sau:

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công hồ sơ	Tổ trưởng Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thẩm tra hồ sơ, tham mưu ký phiếu chuyển hồ sơ đến UBND cấp xã để kiểm tra	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	2,0 ngày
4	Kiểm tra hồ sơ	Cán bộ địa chính cấp xã	1,0 ngày
5	Ký xác nhận trực tiếp sản xuất nông nghiệp	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày
6	Ký phiếu chuyển thông tin thuế	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
7	Xác định và phát hành thông báo thuế	Chi cục thuế	3,0 ngày
8	Ký xác nhận trên Giấy chứng nhận đã cấp	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
9	Cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
10	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

13. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp nhận thừa kế quyền sử dụng đất, kết hợp với xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu (Trường hợp có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận mới)

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp tại Bộ phận một cửa cấp huyện, gồm:

- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu số 09/ĐK;

- Văn bản về việc thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Trường hợp người thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là người duy nhất thì phải có đơn đề nghị được đăng ký thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của người thừa kế;

- Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp.

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 15 ngày, trình tự như sau:

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công hồ sơ	Tổ trưởng Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thẩm tra hồ sơ, tham mưu ký phiếu chuyển hồ sơ đến UBND cấp xã để kiểm tra	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	2,0 ngày
4	Kiểm tra hồ sơ	Cán bộ địa chính cấp xã	1,5 ngày
5	Ký xác nhận trực tiếp sản xuất nông nghiệp	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày
6	Ký phiếu chuyển thông tin thuế	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
7	Xác định và phát hành thông báo thuế	Chi cục thuế	3,0 ngày
8	In Giấy chứng nhận, lập tờ trình	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,5 ngày
9	Ký tờ trình trình UBND cấp huyện ký Giấy chứng nhận	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
10	Ký Giấy chứng nhận	UBND cấp huyện	3,0 ngày
11	Cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
12	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

14. Cấp đổi Giấy chứng nhận mà phải thực hiện việc đo đạc xác định lại diện tích, kích thước thửa đất (ranh giới thửa đất không thay đổi)

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp tại Bộ phận một cửa cấp huyện, gồm:

- Đơn đề nghị cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận theo mẫu số 10/ĐK;

- Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp (bao gồm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp theo Luật Đất đai năm 1987, 1993, 2003, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Sổ chứng nhận sở hữu nhà, Giấy chứng nhận quyền sử dụng rừng và đất rừng);

- Bản sao hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thay cho bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận do dồn điền đổi thửa, đo đạc lập bản đồ địa chính, hợp thửa, chứng nhận tài sản hình thành trong tương lai nay đã hình thành, chứng nhận bổ sung tài sản trên Giấy chứng nhận đã cấp, thay đổi về tài sản so với Giấy chứng nhận mà Giấy chứng nhận đã cấp đang thế chấp tại tổ chức tín dụng.

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 14 ngày, trình tự như sau:

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công hồ sơ	Tổ trưởng Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thụ lý hồ sơ (phối hợp UBND cấp xã xác nhận ranh giới sử dụng đất không thay đổi, không tranh chấp với người sử dụng đất liền kề)	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	5,5 ngày
4	In Giấy chứng nhận, lập tờ trình	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	2,0 ngày
5	Ký tờ trình trình UBND cấp huyện	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
7	Ký Giấy chứng nhận	UBND cấp huyện	3,0 ngày
8	Cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính, sao quét hồ sơ cấp Giấy chứng nhận	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
9	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

15. Cấp lại Giấy chứng nhận, kết hợp với đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp nhận thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: Hộ gia đình và cá nhân, cộng đồng dân cư phải khai báo với UBND cấp xã nơi có đất về việc bị mất Giấy chứng

nhận. UBND cấp xã có trách nhiệm niêm yết trong thời hạn 15 ngày về việc thông báo mất Giấy chứng nhận tại trụ sở UBND cấp xã, trừ trường hợp mất giấy do thiên tai, hỏa hoạn. Sau 30 ngày, kể từ ngày niêm yết thông báo mất Giấy chứng nhận tại trụ sở UBND cấp xã đối với trường hợp của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người bị mất Giấy chứng nhận nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận tại Bộ phận một cửa cấp huyện, gồm:

- Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận theo mẫu số 10/ĐK;
- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu số 09/ĐK;
- Giấy xác nhận của UBND cấp xã về việc đã niêm yết thông báo mất giấy trong thời gian 15 ngày đối với hộ gia đình và cá nhân;
- Giấy xác nhận của UBND cấp xã về việc thiên tai, hỏa hoạn đối với trường hợp mất Giấy chứng nhận do thiên tai, hỏa hoạn;
- Văn bản về việc thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Trường hợp người thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là người duy nhất thì phải có đơn đề nghị được đăng ký thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của người thừa kế;
- Đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận thừa kế quyền sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở thì phải nộp bản sao chứng thực (hoặc nộp bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu) một trong hai loại giấy tờ sau:
 - + Hộ chiếu Việt Nam còn giá trị và có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu;
 - + Hộ chiếu nước ngoài còn giá trị có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu và kèm theo giấy tờ chứng minh còn quốc tịch Việt Nam hoặc giấy tờ xác nhận là người gốc Việt Nam do Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan quản lý về người Việt Nam ở nước ngoài cấp hoặc giấy tờ khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 16 ngày, trình tự như sau:

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công hồ sơ	Tổ trưởng Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thẩm định hồ sơ	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	4,0 ngày
4	Ký phiếu chuyển thông tin thuế	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
5	Xác định và phát hành thông báo thuế	Chi cục thuế	3,0 ngày

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
6	In Giấy chứng nhận, dự thảo tờ trình, quyết định hủy Giấy chứng nhận bị mất	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	2,0 ngày
7	Ký tờ trình trình UBND cấp huyện hủy Giấy chứng nhận bị mất	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
8	Ký quyết định hủy Giấy chứng nhận bị mất, ký Giấy chứng nhận mới	Lãnh đạo UBND cấp huyện	3,0 ngày
9	Cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
10	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

16. Cấp lại Giấy chứng nhận, kết hợp với đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp nhận thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất kết hợp với đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất

a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: Hộ gia đình và cá nhân, cộng đồng dân cư phải khai báo với UBND cấp xã nơi có đất về việc bị mất Giấy chứng nhận. UBND cấp xã có trách nhiệm niêm yết trong thời hạn 15 ngày về việc thông báo mất Giấy chứng nhận tại trụ sở UBND cấp xã, trừ trường hợp mất giấy do thiên tai, hỏa hoạn. Sau 30 ngày, kể từ ngày niêm yết thông báo mất Giấy chứng nhận tại trụ sở UBND cấp xã đối với trường hợp của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người bị mất Giấy chứng nhận nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận tại Bộ phận một cửa cấp huyện, gồm:

- Đơn đề nghị cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận theo mẫu số 10/ĐK;
- Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo mẫu số 09/ĐK;
- Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận theo mẫu số 04a/ĐK;
- Giấy xác nhận của UBND cấp xã về việc đã niêm yết thông báo mất giấy trong thời gian 15 ngày đối với hộ gia đình và cá nhân;
- Giấy xác nhận của UBND cấp xã về việc thiên tai, hỏa hoạn đối với trường hợp mất Giấy chứng nhận do thiên tai, hỏa hoạn;
- Văn bản về việc thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Trường hợp người thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là người duy nhất thì phải có đơn đề nghị được đăng ký thừa kế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của người thừa kế;
- Đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận thừa kế quyền sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở thì phải nộp bản sao chứng thực (hoặc nộp bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu) một trong hai loại giấy tờ sau:

+ Hộ chiếu Việt Nam còn giá trị và có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu;

+ Hộ chiếu nước ngoài còn giá trị có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam vào hộ chiếu và kèm theo giấy tờ chứng minh còn quốc tịch Việt Nam hoặc giấy tờ xác nhận là người gốc Việt Nam do Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan quản lý về người Việt Nam ở nước ngoài cấp hoặc giấy tờ khác theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Một trong các giấy tờ quy định tại các Điều 31, 32, 33 và 34 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ (bản sao giấy tờ đã có công chứng hoặc chứng thực hoặc bản sao giấy tờ và xuất trình bản chính để cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đối chiếu và xác nhận vào bản sao hoặc bản chính);

- Sơ đồ về tài sản gắn liền với đất (trừ trường hợp trong giấy tờ về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đã có sơ đồ tài sản phù hợp với hiện trạng);

- Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính; giấy tờ liên quan đến việc miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về tài sản gắn liền với đất (nếu có).

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 26 ngày, trình tự như sau:

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công hồ sơ	Tổ trưởng Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thẩm định hồ sơ	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	6,0 ngày
4	Kiểm tra hồ sơ	Cán bộ địa chính cấp xã	1,0 ngày
5	Ký xác nhận thông tin tài sản	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày
6	Lập phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
7	Ký phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
8	Ý kiến của cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng	Cơ quan quản lý, cấp phép xây dựng	3,0 ngày
9	Lập phiếu chuyển thông tin thuế	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
10	Ký phiếu chuyển thông tin thuế	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
11	Xác định và phát hành thông báo	Chi cục thuế	3,0 ngày

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
	thuế		
12	In Giấy chứng nhận, dự thảo tờ trình, quyết định hủy Giấy chứng nhận bị mất	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	2,0 ngày
13	Ký tờ trình trình UBND cấp huyện hủy Giấy chứng nhận bị mất	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
14	Ký quyết định hủy giấy chứng nhận bị mất, ký Giấy chứng nhận mới	Lãnh đạo UBND cấp huyện	3,0 ngày
15	Cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	2,0 ngày
16	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

17. Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp, kết hợp với cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Việc thực hiện đính chính Giấy chứng nhận đã cấp thực hiện khi người sử dụng đất phát hiện trên Giấy chứng nhận có thông tin sai sót, không chính xác. Trường hợp Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai phát hiện Giấy chứng nhận đã cấp có sai sót thì thông báo cho người sử dụng đất biết và yêu cầu người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất nộp Giấy chứng nhận đã cấp để thực hiện đính chính.


a) Thành phần, biểu mẫu, số lượng hồ sơ: 01 bộ, nộp tại Bộ phận một cửa cấp huyện, gồm:

- Đơn đề nghị cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận theo mẫu số 10/ĐK;
- Đơn đề nghị đính chính Giấy chứng nhận (nếu sai sót do lỗi của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất);
- Thông báo của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai (nếu do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai phát hiện Giấy chứng nhận đã cấp có sai sót);
- Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp (bao gồm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp theo Luật Đất đai năm 1987, 1993, 2003, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Sổ chứng nhận sở hữu nhà, Giấy chứng nhận quyền sử dụng rừng và đất rừng);
- Bản sao hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thay cho bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận do dồn điền đổi thửa, đo đạc lập bản đồ địa chính, hợp thửa, chứng nhận tài sản hình thành trong tương lai nay đã hình thành, chứng nhận bổ sung tài sản trên Giấy chứng nhận đã cấp, thay đổi về tài sản so với Giấy chứng nhận mà Giấy chứng nhận đã cấp đang thế chấp tại tổ chức tín dụng.

b) Thời hạn, trình tự giải quyết: 09 ngày, trình tự như sau:

Stt	Trình tự thực hiện	Người thực hiện	Thời gian
1	Tiếp nhận hồ sơ	Cán bộ một cửa	0,5 ngày
2	Phân công hồ sơ	Tổ trưởng Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
3	Thụ lý hồ sơ	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	3,0 ngày
4	Ký tờ trình trình UBND cấp huyện	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày
6	Ký Giấy chứng nhận, ký nội dung đính chính	UBND cấp huyện	3,0 ngày
7	Cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính	Nhân viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	1,0 ngày
8	Trả kết quả	Cán bộ một cửa	0,5 ngày

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Công Thiên